

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Chỉ số hồi phục với thanh khoản kém

Chỉ số mở cửa tuần giao dịch với gap tăng mạnh 35.17 điểm sau các thông tin hạ nhiệt từ căng thẳng Trung Đông. Tổng thống Mỹ, Donald Trump, đã nói thời gian đàm phán lên 5 ngày từ mức 2 ngày, giá dầu ngay lập tức điều chỉnh về mốc 100 đô/thùng. Thị trường khởi sắc với sự lan tỏa ở phần lớn các nhóm ngành. Tuy nhiên thị trường hồi phục với thanh khoản tương đối hạn chế dù chỉ số đã lấy lại mức hỗ trợ 1,600. Đồng thời đã hồi phục của thị trường gặp lực cản của khối ngoại, khi khối ngoại đã bán ròng gần 10 phiên liên tiếp.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 23.60 điểm (+1.48%), đạt 1,614.77 điểm; HNX-Index tăng 6.27 điểm (+2.64%), đạt 243.81 điểm. Thanh khoản thị trường trong phiên phục hồi có sự sụt giảm mạnh, dưới mức trung bình 20 phiên, ở mức 22.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 876 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 582 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là VIC, MWG, và VHM. Ngược lại, BSR, VCK và VCI là những cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu.

VPB (+5.21%), CTG (+3.23%), và TCB (+3.29%) là ba cổ phiếu đã nâng đỡ thị trường. Ở chiều ngược lại, VIC (-1.27%), PLX (-2.93%), và TCX (-0.39%) là ba cổ phiếu kiềm chế hồi phục thị trường trong phiên hôm nay.

Vận tải, Thương mại, và Thực phẩm là các nhóm ngành tác động tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là ACV, VEF, và MCH.

Góc nhìn kỹ thuật: Quyết định gia hạn thời hạn và phát tín hiệu tiến triển tích cực trong đàm phán với Iran của Trump đã hỗ trợ đã hồi phục của thị trường toàn cầu. VN-Index mở cửa tăng điểm, ghi nhận nhịp hồi kỹ thuật sau hai phiên giảm mạnh về vùng quá bán. Diễn biến thị trường nhìn chung phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi, tuy nhiên đã hồi phục vẫn thận trọng, với thanh khoản ở mức thấp và chưa bù đắp hoàn toàn mức giảm trước đó. Chỉ số đã phục hồi lên mốc 1.600 (RSI đang ở mức 32) sau khi kiểm định vùng hỗ trợ quan trọng quanh 1.580. Trong trường hợp không xuất hiện diễn biến tiêu cực từ khu vực Trung Đông, chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ tiếp tục đã hồi phục trong các phiên tới, với mục tiêu hướng tới đường MA200. Ngược lại, nếu không thể duy trì động lực và vượt lại ngưỡng này, rủi ro điều chỉnh sẽ gia tăng.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức quanh 36%, dữ liệu cho thấy nhiều cổ phiếu đã giảm đáng kể trong thời gian qua.

Ở trường hợp cơ sở VN-Index được kỳ vọng giữ vững được vùng hỗ trợ 1,580 điểm trong ngắn hạn khi nhà đầu tư chờ đợi các tín hiệu rõ ràng hơn về sự hạ nhiệt của căng thẳng địa chính trị. Nếu căng thẳng giảm bớt, áp lực lên giá dầu toàn cầu có thể hạ nhiệt, qua đó mở ra khả năng Fed nới lỏng chu kỳ cắt giảm lãi suất sớm hơn. Điều này có thể giúp cải thiện tâm lý rủi ro trên thị trường và hỗ trợ thị trường cổ phiếu.

Ở trường hợp tiêu cực Việc gián đoạn kéo dài tại eo biển Hormuz có thể tiếp tục thắt chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, mỗi trường hợp vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn. Trong trường hợp thị trường tiếp tục đánh mất vùng hỗ trợ 1,580 dứt khoát, đi kèm đó là những phiên phục hồi yếu, khi đó xu hướng giảm có thể tiếp tục được củng cố.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể cân nhắc đầu tư từng phần tại các phiên giảm điểm của thị trường, tuy vậy khi tình hình địa chính trị chưa rõ ràng chúng tôi khuyến nghị giữ tỷ trọng cổ phiếu vừa phải để quản lý rủi ro. Trong giai đoạn này, có thể ưu tiên các nhóm hưởng lợi từ yếu tố nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng; đồng thời, các nhịp giảm do áp lực call margin chéo có thể tạo ra cơ hội mua ở mức giá hấp dẫn.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,615	1.5	-13.5	21.4	14.3	1.9	7,463,499
VN30 Index	1,770	1.7	-13.7	27.3	13.3	2.0	5,100,371
VN Midcap	2,077	2.8	-9.9	5.7	13.3	1.4	1,317,685
VN Smallcap	1,378	2.2	-9.2	-5.8	12.8	0.9	290,194
HNX Index	244	2.6	-7.2	-0.9	12.6	1.4	381,564
UpCom	123	1.2	-4.1	23.7	13.4	1.8	630,923

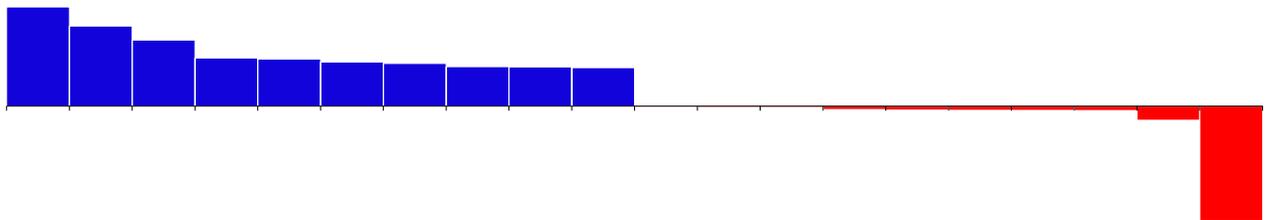
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	3.1	0.2	-9.2	1.2	22.8	4.3	157,284
Bảo hiểm	6.3	41.9	31.5	38.9	128.1	15.9	73,050
Bất động sản	0.1	-9.7	-25.2	123.4	90.7	7.1	1,739,181
CNTT	2.9	-19.0	-20.0	-31.8	14.6	3.6	142,642
Dầu khí	-2.8	23.7	11.1	4.8	25.7	2.6	69,192
Dịch vụ tài chính	2.6	-2.1	-4.9	9.6	65.3	4.8	232,518
Tiền ích	0.2	19.4	3.5	13.5	19.9	3.5	335,423
Du lịch và Giải trí	3.1	-14.7	-17.8	28.5	1200.4	43.9	162,678
Hàng & DV CN	2.2	4.4	1.9	15.2	17.7	2.0	171,694
Hàng CN & Gia dụng	1.8	9.1	4.4	5.0	109.8	7.9	60,416
Hóa chất	0.7	5.3	9.4	-12.9	358.7	25.5	209,580
Ngân hàng	2.2	0.4	-3.8	9.5	21.9	3.7	2,506,304
Ô tô và phụ tùng	2.6	-8.6	-5.1	3.6	4.1	1.3	15,112
Tài nguyên Cơ bản	1.8	-1.1	-1.1	8.2	14.2	1.4	242,870
Thẩm mỹ & Đồ uống	1.6	-3.2	-4.1	1.2	32.3	4.3	435,726
Truyền thông	0.3	-12.6	-11.5	-29.0	104.9	4.6	2,377
Xây dựng và Vật liệu	2.2	-9.1	-5.0	1.9	33.3	4.1	137,384
Y tế	0.7	4.2	1.0	3.2	42.6	5.2	40,775

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.3	-0.3	1.5	1.3	1.0	-4.8
USD/JPY	159	0.1	-0.3	1.7	1.7	1.2	5.2
USD/CNY	7	0.1	0.0	0.1	-1.8	-1.4	-5.1
KRW/USD	1,497	0.6	0.6	3.9	3.5	4.0	1.9
EUR/USD	1	0.3	-0.4	1.6	1.7	1.4	-6.8
USD/VND	26,352	0.1	0.2	0.6	0.1	0.2	2.8
Dầu Thô	90	2.3	-6.3	37.4	54.5	57.0	30.5
Xăng	237	-20.3	-24.1	20.3	35.7	39.0	7.4
Khí đốt	3	1.4	-3.4	0.5	-30.9	-20.5	-25.1
Than	135	-0.1	2.2	16.1	24.9	25.8	39.4
Vàng	4,403	-0.1	-12.0	-14.4	-1.7	1.9	46.2
Thép cuộn	3,307	0.2	0.6	1.9	1.0	1.1	-2.8

Đóng góp vào VN Index



VPB (5.21%)	CTG (3.23%)	TCB (3.29%)	VCB (1.04%)	MBB (2.40%)	BID (1.69%)	HVN (6.99%)	VHM (4.59%)	BVH (6.92%)	FPT (3.15%)	VRE (-0.20%)	VCG (-0.96%)	HRC (-6.93%)	HNA (-6.81%)	KDC (-2.93%)	PVD (-2.33%)	PGV (-1.67%)	TCX (-0.39%)	PLX (-2.93%)	VIC (-1.27%)
-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

[Analyst]

Kien Tran

(84-28) 6299 - 8000

kien.tt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

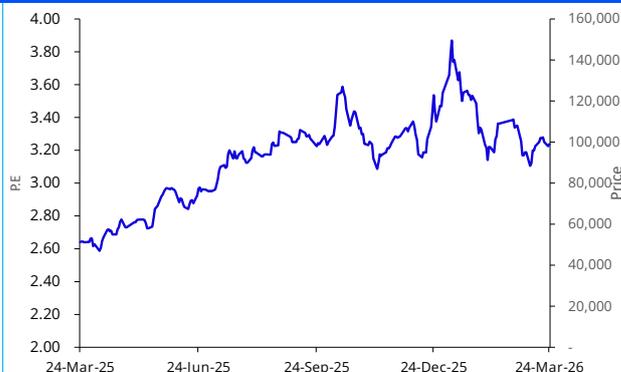
Tin tức nổi bật

- 1. SHB – Ngân hàng:** SHB được UBCKNN cấp phép chào bán thêm 750 triệu cổ phiếu ra công chúng, dự kiến tăng vốn điều lệ lên 53,442 tỷ đồng với sự tham gia của nhiều quỹ đầu tư lớn trong và ngoài nước.
- 2. ABB – Ngân hàng:** ABBank dự kiến mua lại trước hạn toàn bộ lô trái phiếu mã ABB12503 với tổng giá trị 400 tỷ đồng vào ngày 25/4/2026, nguồn vốn thực hiện lấy từ các nguồn thu hợp pháp của ngân hàng.
- 3. SBT – Tiêu dùng cơ bản:** CTCP Đầu tư Thành Thành Công đăng ký bán hơn 43.8 triệu cổ phiếu SBT theo phương thức thỏa thuận, dự kiến thực hiện từ ngày 26/3/2026 đến 24/4/2026 với tổng giá trị khoảng 438 tỷ đồng.
- 4. PAT – Vật liệu cơ bản:** CTCP Phốt pho Apatit Việt Nam sẽ tổ chức ĐHĐCĐ bất thường ngày 13/5/2026 để bầu bổ sung 4 thành viên HĐQT sau khi 4/5 thành viên HĐQT bị khởi tố hoặc bắt tạm giam.
- 5. SSH – Bất động sản:** Sunshine Homes đặt kế hoạch năm 2026 với doanh thu 500 tỷ đồng và mục tiêu lợi nhuận trước thuế 4,500 tỷ đồng, cao gấp 9 lần doanh thu và tăng mạnh so với khoản lỗ 378 tỷ đồng năm 2025.
- 6. MSN – Tiêu dùng:** Masan Consumer vừa nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên 100% từ mức 50% trước đây, trong khi tỷ lệ sở hữu thực tế của nhà đầu tư nước ngoài hiện mới đạt hơn 15%.
- 7. FRT – Bán lẻ:** FPT Retail bổ sung kinh doanh máy bay không người lái, đặt mục tiêu doanh thu thuần năm 2026 đạt 59,500 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1,550 tỷ đồng, lần lượt tăng 16% và 27% so với năm 2025.
- 8. VPB – Ngân hàng:** Cake by VPBank áp dụng lãi suất tối đa 9%/năm cho mọi khoản tiền gửi khi khách hàng gửi lần đầu từ 6 tháng trở lên, không yêu cầu giá trị tiền gửi tối thiểu.
- 9. BSR – Dầu khí:** Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn dự kiến đổi tên thành Tổng công ty Lọc dầu Việt Nam và đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2026 đạt 2,162 tỷ đồng, giảm 58% so với năm 2025.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Vinhomes – VHM

VHM – Bất động sản: Vinhomes đã thông qua kế hoạch đầu tư gần 91,000 tỷ đồng vào dự án khu đô thị mới Phước Vinh Tây tại Tây Ninh với quy mô 1,089.6 héc-ta, dự kiến cung cấp 15,244 lô đất ở thấp tầng và 13,440 căn hộ xã hội.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			3/23/2026	3/24/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Bảo hiểm			115.8	53	171	79		
2	Ô tô và phụ tùng			22.5	57	54	44		
3	Du lịch và Giải trí			1.2	193	282	278		
4	Bất động sản	-6.8			3,477	3,139	3,367		
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	-8.3			266	164	179		
6	Y tế	-9.6			37	33	37		
7	Truyền thông	-13.4			20	11	13		
8	Xây dựng và Vật liệu	-14.9			1,348	1,005	1,181		
9	Bán lẻ	-20.0			1,630	760	949		
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-21.0			554	397	502		
11	Dầu khí	-22.1			1,481	1,279	1,642		
12	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-22.3			1,462	1,015	1,307		
13	Ngân hàng	-23.8			6,400	4,140	5,435		
14	Tài nguyên Cơ bản	-27.6			1,415	867	1,198		
15	Dịch vụ tài chính	-30.7			3,604	2,020	2,915		
16	Hóa chất	-32.7			1,242	890	1,323		
17	Thực phẩm và đồ uống	-37.2			1,455	773	1,232		

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,000	2.3	-8.7	4.7	10	327.2	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	58,200	1.0	-3.8	-3.9	4	253.0	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	76,000	2.4	-8.1	26.4	(1)	600.7	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	33,550	3.2	-2.5	29.4	(45)	214.4	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	72,100	1.8	-4.4	3.0	(42)	266.7	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	99,000	1.0	-2.9	147.5	(48)	266.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	29,850	3.3	-1.5	24.3	(48)	273.3	
MBB	MBBank	Ngân hàng	25,600	2.4	-2.8	56.3	(45)	334.4	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33,600	4.5	-3.7	91.2	(60)	184.4	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	15,050	5.2	-8.5	23.2	(54)	230.5	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	13,500	5.5	0.4	-17.4	(79)	110.2	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	25,900	2.0	-9.6	11.9	(38)	735.6	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	15,650	2.0	-7.4	97.5	(63)	346.7	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	25,950	1.8	-3.5	16.8	(49)	723.1	
SHB	SHB	Ngân hàng	14,450	0.3	-4.0	83.5	(61)	507.5	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	155,500.0	4.9	0.3	-36.7	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	39,800.0	2.1	-4.9	6.1	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,150.0	0.4	0.4	18.5	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	52,000.0	-3.2	-10.7	21.8	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	42,300.0	4.2	-3.6	8.5	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	12,100.0	0.4	1.3	-9.7	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	6,480.0	5.7	6.2	-23.8	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,010.0	2.4	-2.1	-9.9	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,950.0	2.3	3.3	6.3	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	30,450.0	-1.1	3.2	5.0	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng			Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(148.05)	VIC	BSR	156.40		3/24/2026	3,507.0	4,089.2	-582.2
(147.19)	MWG	FRT	115.89		3/23/2026	4,988.9	5,493.9	-505.1
(137.95)	VHM	VCK	115.22		3/20/2026	7,188.2	9,077.6	-1,889.4
(135.64)	HPG	VCI	107.13		3/19/2026	2,533.2	3,517.1	-983.9
(124.78)	BID	DGC	57.28		3/18/2026	2,725.8	5,277.2	-2,551.5
(117.33)	VCB	CTG	43.28		3/17/2026	2,954.9	3,624.5	-669.5
(111.61)	HDB	TCX	39.40		3/16/2026	2,279.4	3,656.6	-1,377.2
(85.40)	STB	DCM	34.07		3/13/2026	3,230.7	3,647.4	-416.8
(77.78)	KBC	CII	33.98		3/12/2026	2,980.9	3,188.3	-207.3
(43.92)	MSN	FPT	28.68		3/11/2026	5,230.4	4,149.0	1,081.3
					3/10/2026	5,897.4	4,768.4	1,129.0
					3/9/2026	3,862.7	4,234.9	-372.2
					3/6/2026	3,359.1	4,668.9	-1,309.7
					3/5/2026	3,099.8	6,217.3	-3,117.5
					3/4/2026	4,734.1	6,426.1	-1,692.0
					3/3/2026	3,691.1	4,478.2	-787.2

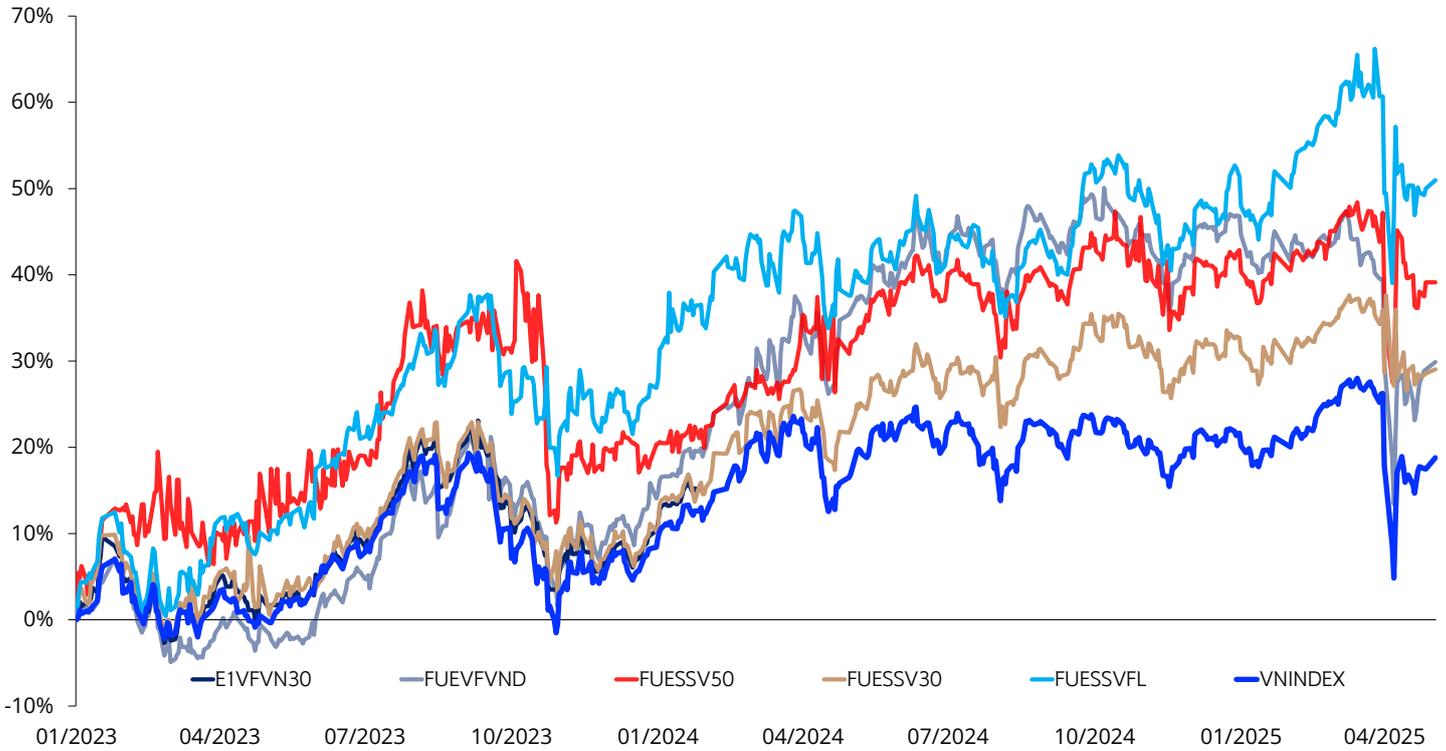
Nguồn: Filipro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	31,330	0.6%	-13.4%	-13.2%	510,800	16.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,080	-0.1%	-6.8%	-1.2%	7,000	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	27,630	0.1%	-11.7%	-9.0%	33,600	0.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	35,300	0.1%	-12.5%	-7.8%	280,600	10.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,760	-0.4%	-10.5%	-3.0%	105,500	2.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	22,690	1.4%	-12.3%	-11.0%	28,400	0.6	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	21,530	0.9%	-13.3%	-13.2%	118,400	2.5	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	11,170	-6.1%	-17.8%	-10.3%	600	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	11,890	0.2%	-13.8%	-13.7%	4,200	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,490	3.5%	-0.1%	-2.2%	4,800	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,250	2.7%	-10.2%	-7.5%	300	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,040	2.9%	-11.7%	-7.8%	1,500	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	-1.2%	-3.2%	4.2%	2,500	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,970	n.a	-13.4%	-9.8%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,500	0.0%	-3.4%	6.4%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	5,780,136	193,311	(138,988)	29.1	19.9	0.9	1.72	2.3	13.8	53.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	132,978	-	5,620	35.0	25.0	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	503,911	2,750	23,924	FALSE	26.2	1.0	2.06	1.3	8.3	85.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	12,344,426	112,723	315,594	8.4	23.2	0.9	1.96	2.1	12.4	84.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	326	-	-	33.9	20.7	0.8	1.58	2.0	13.3	49.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	209,812	14,129	18,748	31.8	23.7	0.7	1.85	2.0	11.9	62.2
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	727,856	(61,916)	(62,169)	28.7	23.0	1.0	1.56	2.2	13.9	70.0
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	45,031	-	-	15.2	55.3	0.9	1.56	2.0	13.4	55.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,241,186	2,498	2,498	29.2	25.5	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	332,927	-	9,598	18.8	27.7	0.8	1.46	1.5	13.6	38.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	255,380	-	(8,614)	16.7	27.6	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	281,234	(95,917)	1,279	9.4	25.0	0.9	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	33.6	37.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	69,227	n.a	n.a	6.1	26.6	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	15.0	30.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.